TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2023/HSST
Ngày: 15-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông nguyễn Văn Quỹ; bà Trần Thị Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986; nơi thường trú, chỗ ở: 148 T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Mạnh T (Đã chết) và con bà: Vũ Thị Q; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ nhất; chồng: Văn Việt Đ, có một con chung; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-6-2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (Sau đây viết tắt là VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lang Thành Dũng - Chức vụ: Trưởng

Phòng Điều tra và Phòng chống gian lận - VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Quang Linh - Chức vụ: Chuyên viên cao cấp Phòng Điều tra và Phòng chống gian lận - VPBank; ông Nguyễn Chiến - Chức vụ: Chuyên viên chính Phòng Điều tra và Phòng chống gian lận - VPBank (Vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Hồng D, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xóm R, xã N, huyện T, tỉnh Nam Định (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 01/8/2018 đến ngày 31/7/2019, Nguyễn Thị Thanh T là nhân viên kinh doanh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh N (Sau đây viết tắt là VPBank N). Do nhận biết được quy trình, thủ tục cho vay tín chấp của VPBank nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của VPBank bằng thủ đoạn mạo danh thông tin khách hàng, làm hồ sơ lấy tiền giải ngân để tiêu xài cá nhân. Ngày 20/01/2019, bà Phạm Thị Hồng D, sinh năm 1977; trú tại xóm R, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đến VPBank Nam Định gặp T làm hồ sơ vay tín chấp số tiền 105.000.000 đồng để kinh doanh trang trại lợn. T yêu cầu bà D cung cấp căn cước công dân, sổ hộ khẩu gia đình (Bản sao), đơn xác nhận cư trú và giấy xác nhận hoạt động kinh doanh để lập hồ sơ. T bảo bà D điền tên, tuổi, địa chỉ rồi ký xác nhận trên "Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân; mở và sử dụng tài khoản thanh toán; phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử", các thông tin còn lại T tự điền. Đối với mục thông tin số điện thoại liên hệ của khách hàng, T điền số điện thoại của mình là 0918593047. Sau đó, T đến nhà bà D để xác minh thông tin và lập hồ sơ vay tiền Ngân hàng.

Ngày 29/01/2019, T đưa toàn bộ hồ sơ vay vốn của bà D cho cán bộ thẩm định hồ sơ là chị Trần Thị L, sinh năm 1989; trú tại tổ 16, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980; trú tại 83 N, phường L, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để kiểm tra. Chị L và anh H cũng trực tiếp xuống nhà bà D để xác minh thông tin. Sau khi thẩm định xong, chị L soạn thảo tờ trình số MB04.QĐ-CVTiC đề nghị VPBank cho bà D vay số tiền 105.000.000 đồng (Trong đó bà D phải nộp 5.000.000 đồng tiền bảo hiểm khoản vay), thời hạn vay 48 tháng. Sau khi anh H ký duyệt, chị L chuyển tờ trình cùng hồ sơ vay vốn

của bà D cho T đưa lên hệ thống Ngân hàng để kích hoạt tài khoản thẻ trên điện thoại di động. Ngày 31/01/2019, nhân viên VPBank gọi đến số điện thoại 0918593047 để xác định lại thông tin từ bà D. T đưa điện thoại cho một người phụ nữ tên T (Chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ) mạo danh bà D để xác nhận thông tin khách hàng vay với Ngân hàng. Sau khi xác nhận xong, VPBank giải ngân số tiền 100.000.000 đồng (Đã trừ 5.000.000 đồng tiền bảo hiểm vay) vào tài khoản số 174390037 mang tên Phạm Thị Hồng D. T truy cập vào tài khoản trên, sử dụng Internet Banking chuyển 50.000.000 đồng vào tài khoản 126910797 VPBank, chủ tài khoản là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; trú tại 15/32/95 đường B, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định và chuyển 50.000.000 đồng vào tài khoản 172576192 VPBank, chủ tài khoản là chị Võ Thùy T, sinh năm 1992; trú tại Ấp 2, thôn M, huyện Đ, tỉnh Long An để trả nợ. Cùng ngày, T gọi điện thoại cho bà D, nói dối khoản vay không được giải ngân. Để Ngân hàng không phát hiện, kể từ ngày 12/3/2019 đến ngày 14/01/2021, T vẫn sử dụng tài khoản 174390037 mang tên Pham Thi Hong D để thanh toán lãi, gốc. Tháng 01/2021, tài khoản trên còn nợ Ngân hàng số tiền 65.796.337 đồng và không tiếp tục thanh toán. Tháng 02/2021, VPBank liên hệ với bà D yêu cầu trả nợ nhưng bà D khẳng định không vay số tiền trên và không sử dụng số điện thoại 0918593047. VPBank đã gửi đơn đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N để trình báo sự việc trên.

Ngày 05/5/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định giám định chữ ký, chữ viết tại "Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân; mở và sử dụng tài khoản thanh toán; phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử" do VPBank giao nộp với bản tự khai của Nguyễn Thị Thanh T. Tại Bản Kết luận giám định số 776 ngày 02/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu cần giám định và mẫu so sánh gửi giám định là do cùng một người ký, viết ra.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn Thị Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Điều tra thu thập được.

Đối với chị Nguyễn Thị H, chủ tài khoản VPBank số 126910797, Cơ quan Điều tra xác định chị H cho Thủy vay số tiền 50.000.000 đồng để tiêu xài. Đến ngày 30/01/2019, T đã chuyển khoản trả lại số tiền trên. Chị H không biết số tiền trên do T phạm tội mà có nên đã rút ra sử dụng hết.

Đối với chị Võ Thùy T hiện không xác định được nơi cư trú nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vấn đề dân sự, Nguyễn Thị Thanh T đã bồi thường số tiền 65.796.337 cho VPBank, đại diện Ngân hàng đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 201/CT-VKS-TPNĐ ngày 25/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Thị Thanh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, giao bị cáo cho UBND phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản Kết luận giám định số 776 ngày 02/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 20/01/2019, ngày 29/01/2019, ngày 31/01/2019 lợi dụng kẽ hở trong quá trình kiểm tra, xác minh thông tin của khách hàng vay tiền của Ngân hàng VPBank, Nguyễn Thị Thanh T đã giả mạo thông tin khách hàng Phạm Thị Hồng D, sau đó xác nhận khoản vay 105.000.000 đồng để Ngân hàng VPBank tin tưởng giải ngân số tiền này vào tài khoản do Ngân hàng VPBank lập cho khách hàng Phạm Thị Hồng D. Sau đó, bị cáo đã chiếm đoạt và sử dụng số tiền này để trả nợ các khoản tiền vay cá nhân trước đó của bị cáo. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo hộ nhưng bị cáo vẫn thực hiện vì mục đích tư lợi, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng". Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo đang có thai nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương; bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Tòa án thấy rằng cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh T được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Cùng với việc cho bị cáo được hưởng án treo, Tòa án sẽ ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho Chính quyền địa phương để giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã bồi thường số tiền 65.796.337 cho VPBank, đại diện Ngân hàng đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết vấn đề dân sự.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị L là nhân viên Ngân hàng đã làm đúng trình tự và thủ tục do Ngân hàng quy định nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

Đối với người phụ nữ tên T được T nhờ mạo danh bà D, Cơ quan Điều tra chưa đủ căn cứ để xác minh được nên tách ra tiếp tục điều tra, xác minh sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15 tháng 9 năm 2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cho UBND phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị Thanh T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chấp hành hình phạt 03 năm tù đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Toà án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N (02 bản);
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên